

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST

Ngày 12 tháng 12 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Ngọc Trung, bà Phạm Thị Nghi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tiến - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Cơ sở Cai nghiện Ma túy số 02 – Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Sung Văn V, sinh ngày 13/3/1965, tại tỉnh Thanh Hóa; số căn cước công dân: 038065036120; nơi đăng ký thường trú: bản Ch, xã N, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; con ông Sung Văn L (đã chết) con bà Chá Thị K (đã chết); bị cáo có vợ Chá Thị G, sinh năm 1970, có 07 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/8/2022 bị TAND huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá (Nay là Toà án nhân dân khu vực 13 – Thanh Hoá) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số 24/2022/QĐ-CA. Đến ngày 16/8/2024 bị cáo chấp hành xong.

Nhân thân: Tại bản án số 22/2013/HSST ngày 03/7/2013 của TAND huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa (Nay là Toà án nhân dân khu vực 13 – Thanh Hoá), bị cáo bị xử phạt 07 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Quan Hóa – Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa*: Ông Hà Văn Khôi – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- *Người chứng kiến*: Ông Sung Văn P, sinh năm 1987 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 15/9/2025, tổ Công tác Công an xã N đang thực hiện nhiệm vụ tại Khu vực bản Ch, xã N, tỉnh Thanh Hóa. Khi Tổ công tác đến nhà Sung Văn V (sinh năm: 1965, trú tại: bản Ch, xã N, tỉnh Thanh Hóa – là người đang chấp hành quản lý sau cai nghiện tại địa phương) phát hiện Sung Văn V có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tiến hành xét nghiệm ma túy trong cơ thể đối với Sung Văn V, kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Đến 16 giờ 00 cùng ngày, Sung Văn V đã xin đầu thú, thành khẩn khai nhận về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân.

Quá trình điều tra, xác định: Vào khoảng 10 giờ sáng ngày 08/9/2025, Sung Văn V đang ở một mình trên rẫy trồng ngô và lúa của gia đình (tại bản Ch, xã N) thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông đi qua. Sung Văn V hỏi người này có ma túy không, bán cho Sung Văn V một ít. Người này bảo có. Sung Văn V đưa cho người đàn ông số tiền 10.000đ (*mười nghìn đồng*) và mua được 01 (*một*) viên hồng phiến. Sau đó, Sung Văn V đã lấy 01 (*một*) ống điều tự chế làm bằng ống cây nứa và lấy viên hồng phiến đem ra bờ suối gần đó để sử dụng.

Thời điểm bị phát hiện, bị cáo Sung Văn V đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của Chủ tịch UBND xã N, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá (Nay là xã N, tỉnh Thanh Hoá). Thời hạn quản lý từ ngày 04/9/2024 đến ngày 04/9/2026.

Tại bản kết luận giám định số: 3575/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Sung Văn V gửi đến giám định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Sung Văn V, Sung Văn V khai không biết họ tên, địa chỉ, chỉ biết có đặc điểm là người dáng gầy, thấp lùn khoảng 1m6, khoảng 40 tuổi, nói tiếng dân tộc Mông. Do đó cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra làm rõ, xử lý trong vụ án này.

Vật chứng trong vụ án gồm có: 01 (một) ống điều tự chế bằng cây nứa, có chiều dài 56cm, đường kính 14 cm; hiện đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 – Thanh Hóa.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSKV13 ngày 18/11/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Sung Văn V về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Sung Văn V từ 26 đến 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/9/2025. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 ống điều bằng nứa là công cụ phạm tội

- Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Sung Văn V đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) để quyết định hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm về với gia đình và trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Sung Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù

hợp với lời khai của người chứng kiến về thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ, kết quả xét nghiệm nước tiểu và kết luận giám định về ma túy, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Bị cáo Sung Văn V đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy tại UBND xã N, tỉnh Thanh Hoá (*Thời hạn quản lý từ ngày 04/9/2024 đến ngày 04/9/2026*). Nhưng ngày 08/9/2025, bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả giám định, kết luận tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của bị cáo Sung Văn V.

Hành vi của bị cáo Sung Văn V đã phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ việc tiếp tục sử dụng ma túy là trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bị phát hiện bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị cáo đã bị Toà án xử phạt 07 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc bằng tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm giáo dục bản thân bị cáo và răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, còn tồn tại nhiều quan niệm chưa đúng về việc sử dụng ma

tuý, vẫn xem ma tuý như là một loại thuốc chữa bệnh thông thường. Do đó khi áp dụng hình phạt là tù có thời hạn cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, từ đó tu dưỡng, cải tạo mình trở thành công dân tốt, sớm quay về hoà nhập với gia đình, xã hội. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù từ 26 đến 28 tháng tù là có căn cứ, đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) ống điều tự chế bằng nứa là công cụ bị cáo sử dụng ma tuý, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là cá nhân thuộc hộ nghèo nên theo quy định bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sung Văn V phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma tuý*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Sung Văn V 02 (*hai*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/9/2025.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ống điều tự chế làm bằng nứa (*có đặc điểm thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19 tháng 11 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 – Thanh Hóa*).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sung Văn V.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 13 – Thanh Hoá;
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Phân trại tạm giam Quan Hoá - TH;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng